

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KH-UBND

Hưng Yên, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Thực hiện Nghị quyết số 2092/NQ-UBTVQH15 ngày 03/4/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (QPPL); Quyết định số 05/QĐ-BCĐ ngày 10/4/2026 của Ban Chỉ đạo tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL về ban hành Kế hoạch triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL. Để thực hiện kịp thời, thống nhất, hiệu quả, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Hưng Yên (sau đây gọi tắt là Kế hoạch), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định nội dung các công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh.

b) Việc ban hành Kế hoạch là cơ sở để UBND tỉnh chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL.

2. Yêu cầu

a) Kế hoạch phải bám sát Nghị quyết số 2092/NQ-UBTVQH15, Quyết định số 05/QĐ-BCĐ; tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về rà soát, tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL tại Luật Ban hành văn bản QPPL số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật số 87/2025/QH15.

b) Phát huy vai trò chủ động, tích cực và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, tổ chức chỉ đạo trực tiếp và chịu trách nhiệm về kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL thuộc phạm vi của cơ quan, đơn vị, tổ chức, địa phương mình; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong quá trình thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL.

c) Bảo đảm việc chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc tổ chức thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL được kịp thời, hiệu quả, chất lượng.

d) Huy động sự tham gia hiệu quả, thực chất của các chuyên gia, nhà khoa học, luật gia, luật sư giỏi, đối tượng chịu sự tác động, tổ chức, cá nhân, cộng đồng doanh nghiệp, đại diện hiệp hội ngành, nghề vào quá trình tổng rà soát, đề xuất giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật.

đ) Tăng cường ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ thực hiện tổng rà soát, đề xuất giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật.

II. NỘI DUNG

1. Xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL tại các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường

a) Nội dung: Tổ chức xây dựng, ban hành kế hoạch thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL tại các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường, gửi về Sở Tư pháp theo dõi, tổng hợp.

b) Cơ quan chủ trì: các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường.

c) Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp.

d) Thời gian thực hiện: Chậm nhất là ngày 20/4/2026.

đ) Sản phẩm: Kế hoạch.

2. Thực hiện tuyên truyền, truyền thông, thông tin rộng rãi về mục đích, yêu cầu, vai trò, ý nghĩa của việc tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL

a) Nội dung: Tuyên truyền, truyền thông bằng các hình thức phù hợp để các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan biết và tham gia tổng rà soát, đề xuất giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật.

b) Cơ quan chủ trì: các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường.

c) Cơ quan phối hợp: Báo và Phát thanh, truyền hình Hưng Yên và cơ quan, tổ chức có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong quá trình thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL.

3. Tập huấn hướng dẫn về thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND xã, phường.

c) Thời gian thực hiện: theo yêu cầu, tiến độ thực hiện rà soát hệ thống văn bản QPPL.

4. Hướng dẫn, trao đổi, cho ý kiến xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL

a) Nội dung: Xây dựng tài liệu hướng dẫn việc tổ chức thực hiện rà soát hệ thống văn bản QPPL theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp; thực hiện hướng dẫn, trao đổi, cho ý kiến xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai nhiệm vụ tổng rà soát văn bản QPPL.

b) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

c) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong quá trình thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL.

đ) Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn và các hình thức phù hợp khác theo yêu cầu công việc.

5. Ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ thực hiện rà soát văn bản QPPL; tiếp tục chuẩn hóa, làm sạch và cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác thông tin, dữ liệu văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật

a) Triển khai hướng dẫn, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) hỗ trợ thực hiện rà soát văn bản QPPL theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Sau khi Bộ Khoa học và Công nghệ triển khai để phục vụ thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL.

- Sản phẩm: AI hỗ trợ rà soát văn bản QPPL và các sản phẩm công nghệ được sử dụng.

b) Triển khai hệ thống thông tin, báo cáo trực tuyến hỗ trợ, phục vụ tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL.

- Nội dung: Tiến hành triển khai hệ thống thông tin, báo cáo trực tuyến hỗ trợ, phục vụ tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL để các cơ quan, đơn vị cá nhân biết và thực hiện báo cáo.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Sau khi hệ thống thông tin, báo cáo trực tuyến hỗ trợ, phục vụ tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL được vận hành.
- Sản phẩm: Hệ thống thông tin, báo cáo trực tuyến hỗ trợ, phục vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật được sử dụng.
- c) Tiếp tục chuẩn hóa, làm sạch và cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác thông tin, dữ liệu văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.
- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Trong quá trình thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL.
- Sản phẩm: Thông tin, dữ liệu văn bản trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật tiếp tục được chuẩn hóa, làm sạch và cập nhật thường xuyên.

6. Phối hợp tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và đề xuất xử lý văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh đối với chuyên đề theo yêu cầu của Bộ, ngành

- a) Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành tỉnh.
- b) Cơ quan phối hợp: các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.
- c) Thời gian, sản phẩm hoàn thành: theo yêu cầu, hướng dẫn của Bộ, ngành triển khai chuyên đề.

7. Thực hiện rà soát, xây dựng Báo cáo tình hình triển khai, kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh

- a) Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường.
- b) Cơ quan phối hợp: các cơ quan, tổ chức có liên quan.
- c) Thời gian hoàn thành:
 - Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã, phường: Báo cáo tình hình, sơ bộ kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL gửi về Sở Tư pháp để tổng hợp theo hướng

dẫn **trước ngày 25/6/2026**; báo cáo chính thức kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL theo hướng dẫn **trước ngày 01/11/2026**.

- Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo tình hình, sơ bộ kết quả rà soát hệ thống văn bản QPPL trình UBND tỉnh **trước ngày 05/7/2026**; báo cáo chính thức kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL **trước ngày 06/11/2026**.

d) Sản phẩm: Báo cáo kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL và các Danh mục văn bản được ban hành.

8. Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL

a) Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

b) Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Trước ngày 31/01/2027.

d) Sản phẩm: Lồng ghép trong Hội nghị tổng kết công tác Tư pháp năm 2026; văn bản, tài liệu có liên quan.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch này bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã, phường triển khai thực hiện nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch theo đúng tiến độ, chất lượng; tổng hợp kết quả, báo cáo gửi về Bộ Tư pháp và UBND tỉnh theo quy định.

2. Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình và các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này đảm bảo kịp thời, chất lượng, hiệu quả.

3. Đề nghị Báo và Phát thanh, Truyền hình Hưng Yên thực hiện tuyên truyền, truyền thông việc thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp giám sát việc thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các sở, ban, ngành, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, giải quyết theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Hưng Yên;
- HĐND, UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các Hiệp hội, Hội doanh nghiệp;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT, CVNC^{Hào}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Nguyễn Lê Huy